

Số: 91/2026/QĐST-DS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Minh T, sinh năm: 1981

Địa chỉ: Hẻm 81 đình Long Hương, phường Long Hương, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Long Hương, Thành phố Hồ Chí Minh)

Người đại diện theo ủy quyền của bà Tâm: Bà Đỗ Huỳnh Thúy V, sinh năm: 1999 (văn bản ủy quyền lập ngày 07/10/2025)

Địa chỉ: 1946 Quốc lộ 55 ấp An Bình, xã Long Điền, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm: 1960

Địa chỉ: Số 54, Quốc lộ 51, khu phố 2, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh)

Người đại diện theo ủy quyền của bà Liên: Bà Nguyễn Thúy Th, sinh năm: 1988 (văn bản ủy quyền lập ngày 04/9/2025)

Địa chỉ: Thôn Sông Cầu, xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là xã Nghĩa Thành, Thành phố Hồ Chí Minh)

2.1. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Phương Th1, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Số 54, Quốc lộ 51, khu phố 2, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh)

Người đại diện theo ủy quyền của bà Th1: Bà Nguyễn Thúy Th, sinh năm: 1988 (văn bản ủy quyền lập ngày 04/9/2025)

Địa chỉ: Thôn Sông Cầu, xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là xã Nghĩa Thành, Thành phố Hồ Chí Minh)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Bùi Thị Minh T và bà Nguyễn Thị Kim L thống nhất huỷ hợp đồng vay tiền lập ngày 06/3/2024, bản cam kết ngày 06/3/2024

Bà Bùi Thị Minh T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Kim L số tiền 2.618.000.000 đồng (hai tỷ sáu trăm mười tám triệu đồng) trong đó nợ gốc là 2.000.000.000 đồng và lãi 618.000.000 đồng.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không trả số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả thêm cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.*

2. Bà Bùi Thị Minh T và bà Nguyễn Thị Kim L thống nhất huỷ hợp đồng uỷ quyền được lập tại Văn phòng công chứng Thân Văn Quý số công chứng 1174, quyền số 01/2024 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/3/2024 đối với phần đất có diện tích 843,5m<sup>2</sup> thuộc thửa 1614 tờ bản đồ số 11, xã Hoà Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Tam Long, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Bà Bùi Thị Minh T, bà Nguyễn Thị Kim L và bà Nguyễn Phương Thủy thống nhất hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được lập tại Văn phòng công chứng Thân Văn Quý số công chứng 1190, quyền số 01/2024 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 08/3/2024 đối với phần đất có diện tích 843,5m<sup>2</sup> thuộc thửa 1614 tờ bản đồ số 11, xã Hoà Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Tam Long, Thành phố Hồ Chí Minh) là vô hiệu.

Các đương sự được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện việc xoá cập nhật biến động tại trang 4 của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 015742 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 10/6/2022 với nội dung tặng cho bà Nguyễn Phương Thủy, CCCD số 077181006575 ngày 11/12/2024 theo quy định của pháp luật.

4. Bà Nguyễn Thị Kim L và bà Nguyễn Phương Th1 có trách nhiệm trả lại cho bà Bùi Thị Minh T bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 015742 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 10/6/2022 ngay sau khi bà Tâm trả cho bà Liên đủ số tiền 2.618.000.000 đồng.

5. Về án phí:

- Bà Bùi Thị Minh T chịu 21.240.000 đồng (hai mươi một triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 36.300.000 đồng (ba mươi sáu triệu ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0008861 ngày 12/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T được nhận lại số tiền chênh lệch là 15.060.000 đồng (mười lăm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Bà Nguyễn Thị Kim L chịu 21.240.000 đồng (hai mươi một triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên do bà Liên thuộc trường hợp người cao tuổi quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và có đơn đề nghị xin miễn nộp án phí gửi Tòa án nên bà Liên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND KV 12 - TPHCM;
- THADS TPHCM;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thùy**